

Bản án số: **137/2021/HSST**

Ngày: 15/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Minh Thông;
2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Trà , cán bộ Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1043/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Thường trú: X Phan Văn Trị, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp.HCM; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1969 và bà La Thị Đ, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 31/3/2006, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận ra bản án 148/HSST xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản". Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 17/01/2009, đã xóa án tích.

- Ngày 12/5/2010, bị Công an Phường 8, quận Phú Nhuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau;

- Ngày 01/02/2012, bị Công an Phường 12, Quận 3 xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/6/2021 đến nay (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Ông Bùi Quang T, sinh năm 1993

Địa chỉ: X Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Thanh S, sinh năm 1966

Địa chỉ: X Hoàng Văn Thụ, Phường 8, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Quách M, sinh năm 1963

Địa chỉ: X Chung cư 189B Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phương A và anh Bùi Quang T có mâu thuẫn về tiền bạc, Phương A cho rằng T nợ mình 6.000.000 đồng nên đã nhờ mẹ ruột mình là Phạm Kim D đòi giúp.

Vào khoảng 02 giờ ngày 21/3/2020, D cùng với Phạm Thanh S đang ở phòng X khách sạn Nam Bắc, số 206 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh thì được Phương A báo đã hẹn gặp được anh T nên D rủ Nguyễn Thanh N, Phan Công T đi đòi nợ với D. N rủ thêm Nguyễn Chí T, Ngô Văn D tham gia đòi nợ và nói D mang theo vũ khí nên D lấy 01 cây kiếm bằng kim loại dài 45cm. Tại khách sạn, D nói với T, N, D, T sẽ đi gặp T đòi nợ, nếu T không trả đánh dần mặt; S đang nghe nhạc nên không nghe thấy nội dung bàn bạc; Phương A nghe và thống nhất nội dung bàn bạc rồi hỗ trợ đặt xe ô tô Grab biển số 51H-204.85 của anh Đoàn Châu Duy K để chở S, Phương A, D, T, N đi đến nhà anh T, còn T điều khiển xe mô tô biển số 59K2-037.82 chở D.

Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, cả nhóm đến trước nhà số X Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Phương A điện thoại cho T giả vờ nhờ anh T trả tiền xe taxi để gặp mặt. Anh T đi bộ ra gặp Phương A thì S nói anh T vào xe ô tô để nói chuyện. Lúc này, anh T thấy nhiều thanh niên đi cùng Phương A, sợ bị gây thương tích nên anh T bỏ chạy. T điều khiển xe mô tô biển số 59K2-037.82 chở T còn D chạy bộ đuổi theo. Anh T chạy đến chân cầu thang lô B1 chung cư X Cống Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 thì bị té ngã nên D đuổi kịp; Dừng có hỏi anh T tiền đâu thì anh T lấy 01 điện thoại Iphone 6 ra thì bị T vung tay hất điện thoại di động rớt xuống đất, sau đó D cầm kiếm trên tay phải chém, T lao vào dùng tay, chân đánh, T dùng mũ bảo hiểm đánh anh T gây thương tích ở hai tay và vai của anh T; T nhặt điện thoại của anh T bị rơi ra cất giữ. Ông Quách M (bảo vệ chung cư) phát hiện vụ việc nên đã truy hô thì D, T, T bỏ đi. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở T, D ra xe ô tô của Phương A rồi cả nhóm quay về phòng X khách sạn Nam Bắc; T đưa điện thoại của anh T cho D nói khi nào anh T trả hết nợ thì trả lại, rồi cả nhóm ra về.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 331/TgT.20 ngày 04/5/2020 xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của anh Bùi Quang T là 18%, vết thương do vật sắc, vật nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng; gồm:

- Vết thương tại mặt sau trong cổ bàn tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón V, trật nhẹ khớp cổ tay đã được điều trị nắn trật, khâu gân, hiện còn một vết chém và mổ còn chỉ khâu kích thước 11 x 0,1cm; tỷ lệ 8%;

- Vết thương tại mặt sau đốt gần ngón III bàn tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi đã được điều trị khâu gân, hiện đang băng kín; tỷ lệ 3%;

- Vết thương tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải gây đứt da, đứt cơ gấp cổ tay trụ đã được điều trị khâu cơ, hiện còn một vết còn chỉ khâu kích thước 10 x (0,05 - 0,1) cm; tỷ lệ 2%;

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

- + Một vết còn chỉ khâu tại mặt sau vai trái kích thước 15 x (0,05 - 0,1) cm;

- + Một vết còn chỉ khâu tại mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 11 x 0,1cm;

Có tỷ lệ 2%;

- + Hai vết sước da tại mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải kích thước 14 x (0,05 - 0,15) cm và 15 x (0,05 - 5) cm;

Có tỷ lệ 1% mỗi vết;

Cộng lùi các tỉ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 17,68%, làm tròn số sẽ là 18%.

Sau khi phạm tội, N bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 ra Quyết định truy nã Nguyễn Thanh N. Đến ngày 21/6/2021, N đầu thú.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của N phù hợp với các lời khai của S, D, Phương A, D, T, T, với hình ảnh camera tại hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tòa án nhân dân Quận 1 đã xét xử đối với Lê Phương A, Phạm Kim , Phan Công Tú, Nguyễn Chí T, Ngô Văn D. Đối với Phạm Thanh S, do S không nghe thấy nội dung D nói với D, T, T, N đi đòi nợ anh T, nếu không trả thì đánh dần mặt; đồng thời S không thấy D cầm theo kiếm nên không biết được sự việc cả nhóm sẽ đánh anh T nếu anh T không trả tiền; S chỉ nghe D nói từ đầu là đi đến nhà anh T để nói chuyện đòi tiền anh T. Lời khai của S phù hợp với lời khai của các bị cáo nên chưa đủ cơ sở xử lý S về đồng phạm về hành vi "Cố ý gây thương tích", Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý S là có cơ sở.

Vật chứng thu giữ: Không.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Quang T khai đã nhận số tiền bồi thường là 25.000.000 đồng của gia đình D, T và yêu cầu bồi thường thêm

45.000.000 đồng. Phạm Kim D, Lê Phương A, Nguyễn Chí T tự nguyện bồi thường 45.000.000 đồng cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 133/CT-VKSQ1 ngày 01 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Thanh N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đối với vật chứng của vụ án: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Quang T khai đã nhận số bồi thường số tiền 25.000.000 đồng của gia đình D, T và yêu cầu bồi thường thêm 45.000.000 đồng. Phạm Kim D, Lê Phương A, Nguyễn Chí T tự nguyện bồi thường 45.000.000 đồng cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản ghi nhận vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các lời khai của các bị cáo khác, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 331/TgT.20 ngày 04/5/2020 xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của anh Bùi Quang T là 18%, vết thương do vật sắc, vật nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng; gồm:

- Vết thương tại mặt sau trong cổ bàn tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi ngón V, trật nhẹ khớp cổ tay đã được điều trị nắn trật, khâu gân, hiện còn một vết chêm và mổ còn chỉ khâu kích thước 11x0,1cm; tỷ lệ 8%;

- Vết thương tại mặt sau đốt gân ngón III bàn tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi đã được điều trị khâu gân, hiện đang băng kín; tỷ lệ 3%;

- Vết thương tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải gây đứt da, đứt cơ gấp cổ tay trụ đã được điều trị khâu cơ, hiện còn một vết còn chỉ khâu kích thước 10x(0,05-0,1)cm; tỷ lệ 2%;

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một vết còn chỉ khâu tại mặt sau vai trái kích thước 15x(0,05-0,1)cm;

+ Một vết còn chỉ khâu tại mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 11x0,1cm;

Có tỷ lệ 2%;

+ Hai vết sước da tại mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải kích thước 14x(0,05-0,15)cm và 15x(0,05-5)cm;

Có tỷ lệ 1% mỗi vết;

Cộng lại các tỉ lệ trên sẽ ra tỷ lệ 17,68%, làm tròn số sẽ là 18%.

Sau khi phạm tội, N bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 ra Quyết định truy nã Nguyễn Thanh N. Đến ngày 21/6/2021, N đầu thú.

Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 04 giờ ngày 21/3/2020 tại chung cư X Cống Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Nguyễn Thanh N cùng đồng phạm đã thực hiện hành gây thương tích cho anh Bùi Quang T bằng hung khí nguy hiểm, gây tổn thương cơ thể 18%, đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân, gây mất trật tự xã hội, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn liều lĩnh, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi phạm tội gây thương tích cho bị hại. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vụ án thuộc trường hợp đồng phạm; trong đó D, N là người rủ rê; Phương A là người giúp sức và D, T, T là người trực tiếp thực hiện hành vi " Cố ý gây thương tích", do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố hành vi của bị cáo theo quy định của điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

Quá trình xem xét trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết trong vụ án đối với các bị cáo khác.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Quang T khai đã nhận số bồi thường số tiền 25.000.000 đồng của gia đình D, T và yêu cầu bồi thường thêm 45.000.000 đồng. Phạm Kim D, Lê Phương A, Nguyễn Chí T tự nguyện bồi thường 45.000.000 đồng cho bị hại. Trong vụ án này bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Án phí sơ thẩm: Bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Thanh N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2021.

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; BH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền